

Số: 2058/BVĐKKV-CNTT
V/v Mua sắm hệ thống máy chiếu
hội trường lớn và phòng giao ban
bệnh viện

Thị xã Cai Lậy, ngày 25 tháng 10 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty, nhà cung cấp linh kiện Công nghệ thông tin tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở tổ chức kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm “Mua sắm hệ thống máy chiếu hội trường lớn và phòng giao ban bệnh viện” của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, với nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá:
 - + Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy. Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
- Thông tin liên hệ của bộ phận chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - + Phòng Công nghệ thông tin. Số điện thoại: 02733 710 072. Email: cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - + Nhận trực tiếp tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy (Phòng Công nghệ thông tin), địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu. Báo giá được để vào phong bì niêm phong và đóng dấu giáp lai. Ngoài bì thư ghi rõ: “Báo giá Mua sắm hệ thống máy chiếu hội trường lớn và phòng giao ban bệnh viện”.
 - + Nhận qua email: cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn, nhận file mềm và bản scan (có đóng dấu giáp lai các tài liệu đính kèm)
- Thời hạn tiếp nhận báo giá:

+ Trong thời gian 10 ngày, từ ngày thông tin đăng tải thành công.
Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn hiệu lực của báo giá: 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

2. Nội dung yêu cầu báo giá

Danh mục hàng hóa: gồm 09 khoản, chi tiết được đính kèm theo Danh mục hàng hóa, dịch vụ.

Hàng hóa nhập khẩu phải có giấy CO, CQ hoặc giấy tờ có giá trị tương đương.

3. Mẫu báo giá

- Nếu Quý Công ty có cung cấp hàng hóa, thiết bị kể trên, đề nghị gửi báo giá theo mẫu bên dưới đây (đính kèm Mẫu báo giá), để đơn vị tiến hành lập hồ sơ mua sắm theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải)
- Lưu: VT, HSMS (Thành).

Q. GIÁM ĐỐC

DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

(Kèm theo công văn số 2058/BVĐKCL-CNTT ngày 25 tháng 10 năm 2024)

Stt	Tên hàng hóa, dịch vụ	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy chiếu hội trường lớn	<ul style="list-style-type: none">- Công nghệ hiển thị : 3LCD- Cường độ sáng: ≥ 5.500 Ansi lumens- Độ phân giải: WUXGA ($\geq 1920 \times 1200$)- Độ tương phản: $\geq 15.000:1$- Tuổi thọ bóng đèn: ≥ 10.000 giờ- Loa tích hợp: $\geq 16W$- Kích thước chiếu: $\leq 50 - \geq 300$ inch- Kết nối wifi: chuẩn IEEE 802.11b, IEEE 802.11g, IEEE 802.11n.- Network: $\geq 1 \times RJ45$- Ngõ vào: $\geq 2 \times D\text{-Sub (VGA)}$; $\geq 1 \times \text{Composite}$; $\geq 2 \times \text{HDMI}$; $\geq 2 \times \text{Stereo Mini Jack}$; $\geq 1 \times RJ45$- Ngõ ra: $\geq 1 \times D\text{-Sub (VGA)}$; $\geq 1 \times \text{Stereo Mini Jack}$- Control I/O: $\geq 1 \times \text{RS232}$; $\geq 1 \times \text{USB type A}$; $\geq 1 \times \text{USB type B}$- Điều chỉnh Keystone: Vertical $\geq \pm 30^\circ$, Horizontal $\geq \pm 30^\circ$- Nguồn vào: AC 100 - 240V, 50/60 Hz- Bảo hành :Thân máy bảo hành ≥ 24 tháng, bóng đèn bảo hành ≥ 12 tháng hoặc ≥ 1000 giờ cho bóng đèn (tùy theo điều kiện nào đến trước)	Cái	01
2	Giá treo máy chiếu 2m	<ul style="list-style-type: none">- Quay lên, xuống: $\geq 15^\circ$- Độ dài: 0,9 - 2m- Sơn tĩnh điện chống rỉ sét- Bảo hành: ≥ 12 tháng	Cái	01
3	Màn chiếu điện 200 inch	<ul style="list-style-type: none">- Chất liệu vải màn chiếu: Matte white- Màu màn chiếu: màu trắng- Kích thước: ngang ≥ 400 cm , cao ≥ 300 cm ~ (160 – 120 inch)- Vải màn được căng phẳng khi trình chiếu- Đầy đủ phụ kiện- Bảo hành: ≥ 12 tháng	Cái	01
4	Cáp HDMI 20m	<ul style="list-style-type: none">- Hỗ trợ độ phân giải $\geq 4K$- Chiều dài: ≥ 20 m- Bảo hành: ≥ 12 tháng	Sợi	01
5	Máy chiếu phòng họp	<ul style="list-style-type: none">- Loại: siêu gần (Ultra Short Throw)- Khoảng cách chiếu: 35.4 – 60.1 cm- Công nghệ: 3LCD- Độ sáng: ≥ 3.500 Ansi Lumens- Độ phân giải: WXGA ($\geq 1280 \times 800$)	Cái	01

Stt	Tên hàng hóa, dịch vụ	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> - Độ tương phản: $\geq 14.000:1$ - Tuổi thọ bóng đèn: ≥ 10.000 giờ (Eco) - Keystone Correction: Manual vertical: $\geq \pm 3^\circ$, Manual horizontal $\geq \pm 3^\circ$ - Kích thước màn chiếu: $\leq 60 - \geq 100$ inch - Loa: $\geq 16W$ - Kết nối wifi: chuẩn IEEE 802.11b, IEEE 802.11g, IEEE 802.11n. - Network: ≥ 1 x RJ45 (100Mbps) - Ngõ vào: ≥ 2 x D-Sub (VGA) ; ≥ 1 x Composite; ≥ 3 x HDMI; ≥ 3 x Stereo Mini Jack - Ngõ ra: ≥ 1 x D-Sub (VGA); ≥ 1 x Stereo Mini Jack - Control I/O: ≥ 1 x RS-232C; ≥ 1 x USB type A; ≥ 1 x USB type B - Nguồn vào: AC 100 - 240 V, 50/60 Hz - Bảo hành ≥ 12 tháng hoặc ≥ 1000 giờ 		
6	Giá treo máy chiếu 1,2m	<ul style="list-style-type: none"> - Giá treo máy chiếu đa năng 1.2m - Chiều dài tối thiểu: 60 cm - Chiều dài tối đa: 120 cm - Chất liệu: hợp kim, sơn tĩnh điện - Bảo hành ≥ 12 tháng 	Cái	01
7	Màn chiếu điện 135 inch	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu vải màn chiếu: Matte white - Màu màn chiếu: màu trắng - Kích thước: 244 x 244 cm ~ (96 – 96 inch) - Vải màn được căng phẳng khi trình chiếu - Đầy đủ phụ kiện - Bảo hành: ≥ 12 tháng 	Cái	01
8	Cáp HDMI 10m	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ độ phân giải $\geq 4K$ - Chiều dài: ≥ 10 m - Bảo hành: ≥ 12 tháng 	Sợi	01
9	Chi phí lắp đặt	<p>Nhân công lắp đặt thiết bị 2 máy chiếu và phụ kiện trong danh mục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắp đặt giá treo máy chiếu trên cao - Lắp đặt máy chiếu - Lắp đặt cáp điện, cáp HDMI. - Lắp đặt màn chiếu điện - Vật tư phụ lắp đặt (ống ruột gà, nẹp, dây rút, 40m dây điện CV 2.5mm, đầu RJ45....) cho cả hai máy chiếu và phụ kiện trong danh mục. 	Gói	01
Tổng cộng: 09 khoản				

MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số 2058/BVĐKCL-CNTT ngày 25 tháng 10 năm 2024)

Tên công ty: ...

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy

BẢNG BÁO GIÁ

Đvt: đồng

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Ký hiệu/ Model	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Bảo hành	CO, CQ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Tổng cộng: khoản					Tổng thành tiền: đồng Bảng chữ: (Giá đã bao gồm VAT, chi phí giao hàng và các chi phí liên quan)							

Hiệu lực báo giá: ngày, kể từ ngày báo giá.

Lưu ý: Công ty gửi báo giá điền đầy đủ thông tin các cột (1), (2), (3) nếu có, (4), (5) nếu có, (6), (7), (8), (9) nếu có, (10), (11), (12), (13). Hàng hóa ở STT 1 và 5 phải có giấy CO, CQ hoặc giấy tờ có giá trị tương đương.

Công ty có thể thay đổi mẫu bảng báo giá, nhưng phải đáp ứng đầy đủ các thông tin yêu cầu. Các trường hợp không đầy đủ thông tin thì báo giá xem như không hợp lệ. Tên thương mại có thể là tên thể hiện trên hóa đơn.

....., ngày tháng năm 2024

Người đại diện hợp pháp

(ký tên, đóng dấu)